

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BGI
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2021/HS-ST
Ngày 29 tháng 6 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BGI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thư.

Bà Hoàng Thị Hồng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố BGi .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BGi tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đĩnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BGi xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2021/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/QĐXXST-HS ngày 15/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị X1 , sinh năm 1973; Tên gọi khác: L1. Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký HKTT: Xã ThX , huyện ĐB , tỉnh ĐB ; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 261, đường bờ đê TM 1, phường LL , thành phố BGi , tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 8/12; Họ và tên bố: Nguyễn Bá S1 , sinh năm 1949; Họ và tên mẹ: Phan Thị O1 , sinh năm 1950; Gia đình có 4 chị em, bản thân là thứ 1; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án số 819/HSST ngày 08/11/2001 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 7 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong tiền án phí HSST ngày 30/3/2004; chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2008.

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Phạm Văn L2 , sinh năm 1976, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Ng , xã DTr , thành phố BGi , tỉnh Bắc Giang.

- Anh Đỗ Đức Th1 , sinh năm 1979, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm CTr , tổ 2, phường MĐ , thành phố BGi , tỉnh Bắc Giang.

** Người chứng kiến:*

Bà Đoàn Thị A1 , sinh năm 1968, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 142, đường TGi , tổ dân phố TM 1, phường LL , thành phố BGi, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 21/02/2021, tại số nhà 261, đường bờ đê TM 1, phường LL , thành phố BGi , tỉnh Bắc Giang, Công an thành phố BGi bắt quả tang Nguyễn Thị X1 , sinh năm 1973, đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã ThX , huyện ĐB , tỉnh ĐB ; chỗ ở hiện nay: Số nhà 261, đường bờ đê TM 1, phường LL , thành phố BGi , tỉnh Bắc Giang có hành vi bán trái phép ma túy cho Phạm Văn L2 , sinh năm 1976 ở Thôn Ng , xã DTr , thành phố BGi , tỉnh Bắc Giang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, thu giữ trong túi khóa bên trái L2 đang mặc, được niêm phong ký hiệu “01”.

- 01 túi nilon màu trắng có quai xách, thu giữ tại nền gạch trước cửa phòng khách của nhà số 261, đường bờ đê TM 1, phường LL , thành phố BGi , tỉnh Bắc Giang, được niêm phong ký hiệu “02”.

- Số tiền 880.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri là TV 19980621 và 02 tờ tiền có mệnh giá 50.000 đồng, thu giữ tại tay trái của Nguyễn Thị X1 đang cầm; 580.000 đồng thu giữ tại túi quần sau bên phải X1 đang mặc được niêm phong dán kín trong một phong bì thư.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BGi tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị X1 phát hiện, thu giữ tại gầm giường trong phòng ngủ của Nguyễn Thị X1 gồm: 01 miếng kính hình chữ nhật có một mặt màu trắng, một mặt sơn màu đen, trên mặt màu trắng có bám dính chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine; 01 dao tem bám dính chất bột màu trắng (niêm phong trong hộp nhựa có nắp đậy kín).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BGi tạm giữ của anh Đỗ Đức Th1 , sinh năm 1979 ở số nhà 08, ngách 49, Xóm CTr , Tổ 2, phường MĐ , thành phố BGi , tỉnh Bắc Giang 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, số IMEI1 là 863113049487371, số IMEI là 863113049807370.

Ngày 22/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BGi ra quyết định trưng cầu giám định gửi Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định vật chứng thu giữ được nghi là chất ma túy và dấu vết đường vân tay trên chiếc túi nilon màu trắng có quai xách thu giữ được.

Tại kết luận giám định số 332/KL- KTHS ngày 24/02/2021, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trên 01 túi nilon màu trắng có quai xách phát hiện 03 dấu vết đường vân dạng vân đầu ngón tay bằng phương pháp xông keo, đường vân màu trắng trong đó có 02 dấu vết đường vân thể hiện rõ đặc điểm, đủ yếu tố giám định, ký hiệu số 1, số 2.

- Dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định, ký hiệu số 1 so với dấu vân in ở ô “Cái phải” trên chỉ bản mang tên Phạm Văn L2, sinh năm 1976, nơi cư trú: Thôn Ng, xã DTr, thành phố BGi, tỉnh Bắc Giang là của cùng một người.

- Dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định, ký hiệu số 2 so với dấu vân in ở ô “Trở phải” trên chỉ bản mang tên Phạm Văn L2, sinh năm 1976, nơi cư trú: Thôn Ng, xã DTr, thành phố BGi, tỉnh Bắc Giang là của cùng một người.

Tại kết luận giám định số 362/KL- KTHS ngày 26/02/2021, Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trong 01 phong bì thư có ký hiệu “01” đã được niêm phong gửi giám định: Chất bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng 0,030 gam, loại Heroine.

- Trong 01 hộp nhựa có nắp đậy đã được niêm phong gửi giám định: Chất bột màu trắng bám dính trên mặt màu trắng của 01 miếng kính hình chữ nhật có một mặt màu trắng, một mặt sơn màu đen không đủ lượng để giám định do lượng mẫu quá ít. Chất bột màu trắng bám dính trên 01 con dao tem không đủ lượng để giám định do lượng mẫu quá ít.

Kết quả điều tra xác định: Nguyễn Thị X1, sinh năm 1973, đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã ThX, huyện ĐB, tỉnh ĐB; chỗ ở hiện nay: Số nhà 261, đường bờ đê TM 1, phường LL, thành phố BGi, tỉnh Bắc Giang là người nghiện ma túy. Trưa ngày 21/02/2021, X1 đến khu vực bờ đê đầu cầu sắt Chi Ly 1, phường Trần Phú, thành phố BGi mua được 02 gói ma túy Heroine với giá 160.000 đồng của một người đàn ông không quen biết, mục đích để sử dụng. X1 mang số ma túy mua được về nhà cất giấu vào túi nilon màu trắng có quai xách rồi để ở dưới đất cạnh cửa ra vào nhà. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, X1 đang ở nhà thì Phạm Văn L2, sinh năm 1976 ở Thôn Ng, xã DTr, thành phố BGi và Đỗ Đức Th1, sinh năm 1979 ở số nhà 08, ngách 49, Xóm CTr, Tổ 2, phường MĐ, thành phố BGi, tỉnh Bắc Giang đến nhà X1. L2 đi vào trong nhà gặp X1 và hỏi “Có trắng không bán cho anh 200” ý là L2 hỏi X1 có ma túy Heroine không, bán cho L2 200.000 đồng. Do còn 02 gói ma túy Heroine chưa sử dụng nên X1 đồng ý bán cho L2 để kiếm lời. L2 đưa cho X1 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, có số seri là TV 19980621. X1 cầm tiền rồi bảo L2 tự lấy 02 gói ma túy Heroine đựng trong chiếc túi nilon màu trắng có quai xách mà X1 để ở dưới đất cạnh cửa ra vào nhà. L2 cầm túi nilon màu trắng có quai xách, bên trong có chứa 02 gói ma túy, lấy 02 gói ma túy cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc, bỏ lại túi nilon rồi quay ra cửa để đi về. Khi L2 vừa ra đến khu vực gần cửa nhà thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Đối với Phạm Văn L2 là người mua trái phép chất ma túy Heroine của Nguyễn Thị X1 để sử dụng. Tuy nhiên trọng lượng ma túy Heroine mà L2 tàng

trữ không đủ để xử lý hình sự. Ngày 10/5/2021, Công an thành phố BGi đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L2 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với Đỗ Đức Th1 là người đi cùng Phạm Văn L2 đến nhà Nguyễn Thị X1 vào ngày 21/02/2021. Qua điều tra xác định Th1 không biết việc L2 đến nhà X1 để mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Th1.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 120A/QĐ-XPHC ngày 18/5/2021 đối với Nguyễn Thị X1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Thị X1, do X1 khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ xác minh xử lý.

Vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 880.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, số IMEI1 là 863113049487371, số IMEI2 là 863113049807370 và toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định được nhập kho vật chứng để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị X1 khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 27/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BGi truy tố Nguyễn Thị X1 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị X1 khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị X1 (tên gọi khác là Lan) phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị X1 (tên gọi khác là Lan) từ 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 22/02/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thị X1 (tên gọi khác là Lan).

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với số tiền 880.000 đồng. Trong đó:

+ 200.000 đồng (01 tờ mệnh giá 200.000 đồng có số seri là TV 19980621) là số tiền đối tượng Phạm Văn L2 dùng để mua bán ma túy của Nguyễn Thị X1 cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ 680.000 đồng là số tiền của Nguyễn Thị X1 không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, số IMEI1: 863113049487371, số IMEI2: 863113049807370 là tài sản của Đỗ Đức Th1 không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho Đỗ Đức Th1 .

- Toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

4. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thị X1 : Không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố BGi , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BGi , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 21/02/2021, tại số nhà 261, đường bờ đê TM 1, phường LL , thành phố BGi , tỉnh Bắc Giang, Công an thành phố BGi bắt quả tang Nguyễn Thị X1 có hành vi bán trái phép 0,030 gam chất ma túy Heroine cho Phạm Văn L2 , sinh năm 1976 ở Thôn Ng , xã DTr , thành phố BGi , tỉnh Bắc Giang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Bản cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 27/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BGi truy tố bị cáo Nguyễn Thị X1 (tên gọi khác Lan) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xã hội lên án. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân kéo theo nhiều tội phạm nguy hiểm khác như nghiện hút, trộm cắp tài sản, cướp tài sản.... là căn nguyên của căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS...là nguyên nhân lớn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, an toàn trật tự công cộng của xã hội. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng chỉ vì

lợi ích cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu:

Năm 2001 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 7 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong tiền án phí HSST ngày 30/3/2004; chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2008.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi lượng hình.

Với tình chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích và biết tuân thủ pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng:

- Đối với số tiền 880.000 đồng. Trong đó:

+ 200.000 đồng (01 tờ mệnh giá 200.000 đồng có số seri là TV 19980621) là số tiền đối tượng Phạm Văn L2 dùng để mua bán ma túy của Nguyễn Thị X1 cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ 680.000 đồng là số tiền của Nguyễn Thị X1 không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, số IMEI1: 863113049487371, số IMEI: 863113049807370 là tài sản của Đỗ Đức Th1 không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho Đỗ Đức Th1.

- Đối với Toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định (gồm: mẫu chất cục bột màu trắng là ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định; Vỏ bảo gói mẫu sau giám định; 01 miếng kính hình chữ nhật có một mặt màu trắng, một mặt sơn màu đen; 01 con dao tem) là vật Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với Phạm Văn L2 là người mua trái phép chất ma túy Heroine của Nguyễn Thị X1 để sử dụng. Tuy nhiên trọng lượng ma túy Heroine mà L2 tàng trữ không đủ để xử lý hình sự. Ngày 10/5/2021, Công an thành phố BGi đã ra

quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L2 về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với Đỗ Đức Th1 là người đi cùng Phạm Văn L2 đến nhà Nguyễn Thị X1 vào ngày 21/02/2021. Qua điều tra xác định Th1 không biết việc L2 đến nhà X1 để mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Th1.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 120A/QĐ-XPHC ngày 18/5/2021 đối với Nguyễn Thị X1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Thị X1, do X1 khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ xác minh xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ngoài ra, cần tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án và áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị X1 (tên gọi khác Lan) 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 22/02/2021.

1.2. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy Toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri là TV 19980621).

- Trả lại số tiền 680.000 đồng là số tiền của Nguyễn Thị X1 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen, số IMEI1: 863113049487371, số IMEI2: 863113049807370 cho Đỗ Đức Th1.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị X1 (tên gọi khác Lan) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người liên quan.
- VKSND TP Bắc Giang.
- VKS tỉnh Bắc Giang.
- TAND tỉnh Bắc Giang.
- Công an Thành phố BGi .
- Chi cục THADS TP. Bắc Giang.
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang.
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang.
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Đình Hưng